

Số: 809/QĐ-CDKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chương trình đào tạo
Ngành Đồ họa đa phương tiện trình độ cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ vào Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 332/QĐ-CDKT ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định quy trình xây dựng; thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, chương trình đào tạo:

Tên ngành: **Đồ họa đa phương tiện**

Mã ngành: **6480108**

Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

Khối lượng kiến thức: **89 tín chỉ**

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, được áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ năm học 2024 – 2025.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trực thuộc và sinh viên Trường Cao đẳng Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Văn Tú

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo quyết định số 809/QĐ-CDKT ngày 09 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế TP. Hồ Chí Minh)*

Ngành, nghề: Đồ họa đa phương tiện

Mã ngành, nghề: 6480108

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 2.5 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo kỹ sư thực hành Thiết kế đồ họa đa phương tiện có phẩm chất đạo đức và sức khỏe tốt. Người học có kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành trong lĩnh vực đồ họa đa phương tiện; Người học có khả năng làm việc độc lập bằng nghề đã học hoặc có khả năng tổ chức hành nghề theo nhóm. Người học có ý thức tổ chức kỷ luật, có đạo đức nghề nghiệp, có khả năng tự học để nâng cao trình độ.

Sau khi tốt nghiệp người học có khả năng thiết kế đồ họa (2D, 3D) hoặc thiết kế, biên tập phim ảnh, thiết kế website.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1 Kiến thức:

Đọc hiểu các tài liệu chuyên môn nước ngoài cần thiết được biên soạn bằng tiếng Anh, và có thể bổ sung thêm tiếng Hàn, tiếng Trung;

Trình bày và sử dụng được kiến thức về một số hệ thống sản xuất hiện đại và hệ thống sản xuất các sản phẩm đồ họa, các kiến thức về quy trình sản xuất một sản phẩm đồ họa;

Trình bày được kiến thức về tạo hình mỹ thuật, kiến thức về đường, hình, khối và một số vấn đề mỹ thuật liên quan;

Trình bày được các kiến thức cơ bản về đồ họa, đồ họa công nghiệp;

Trình bày được kiến thức chung về ảnh số, các hệ màu trên máy tính, các kỹ thuật biến đổi ảnh và các thao tác với ảnh số, quy trình phục chế ảnh, xử lý hậu kỳ;

Trình bày được các kiến thức và các kiến thức cơ bản về: phạm vi ứng dụng của chế bản điện tử, bộ nhận diện thương hiệu và các công cụ tạo lập các chế bản ngắn, đơn giản, tổ chức và sắp xếp chế bản của một ấn phẩm;

Trình bày được kiến thức cơ bản về mạng máy tính và Internet; về đồ họa trên

vi tính;

Xác định được kiến thức cơ bản liên quan đến dịch vụ web và thiết kế giao diện website, ứng dụng điện thoại di động, nhân vật game;

Trình bày được kiến thức về mỹ thuật và tạo hình 2D và 3D;

Xác định được các kiến thức cơ sở về mỹ thuật, thẩm mỹ, các kiến thức về ánh sáng chụp ảnh, cấu tạo máy ảnh, sử dụng máy ảnh cơ học và máy ảnh số;

Xác định được các kiến thức cơ bản và nguyên lý hoạt động cũng như cách sử dụng một số thiết bị ngoại vi số;

Xác định được cách dựng sản phẩm đa phương tiện, tích hợp các dữ liệu thu thập, theo kịch bản; kỹ năng thu thập dữ liệu thực tế phục vụ cho việc dựng phim, biên tập âm thanh;

Xác định đúng các tiêu chuẩn an toàn lao động;

Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2 Kỹ năng:

Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;

Phân tích, tổ chức và thực hiện đúng qui trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động;

Cài đặt và sử dụng được các phần mềm dùng trong thiết kế đồ họa, phần mềm xử lý ảnh, phần mềm dựng phim, phần mềm xử lý âm thanh và video,..;

Giao tiếp, tìm hiểu và xác định được nhu cầu của khách hàng; Tư vấn được cho khách hàng; Thực hiện được sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;

Thực hiện được việc khai thác Internet, tra cứu tài liệu tiếng Việt hoặc tiếng Anh để phục vụ cho yêu cầu công việc;

Thiết kế, hoàn thiện được các sản phẩm đồ họa như: quảng cáo trên các nền tảng website, mạng xã hội và truyền hình; thiết kế bộ nhận diện thương hiệu, trang bìa sách, dàn trang, trình bày nội dung sách, báo, tạp chí, tranh cổ động; tạo mẫu logo, tạo mẫu danh thiếp hoặc quảng cáo.

Thực hiện được việc tích hợp dữ liệu đa phương tiện; Thực hiện được biên tập, xử lý hình ảnh, video, âm thanh, quay camera, chụp ảnh, xử lý các ảnh tĩnh, ảnh động; Thiết kế đối tượng đồ họa game, hoạt hình;

Thiết kế được giao diện website và sử dụng được các kiến thức về đồ họa để thiết kế các banner truyền thông, quảng cáo trên mạng xã hội;

Thực hiện được các dịch vụ liên quan đến thiết kế đồ họa như mỹ thuật, chế bản sách báo, tạo các tranh ảnh quảng cáo, các dịch vụ liên quan đến video số, chụp ảnh số;

Kỹ năng bổ trợ (mềm):

Kỹ năng nhận thức và tư duy sáng tạo để xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng;

Kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

Kỹ năng Tin học, ngoại ngữ:

Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

1.2.3 Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, luôn phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ: Xác định chính xác thông tin về nơi làm việc: quy mô, trang thiết bị, nhà xưởng, nội quy, quy định. Xác định đúng mục đích, yêu cầu, sản phẩm, nội quy của công việc;

Thực hiện trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; thực hiện công việc cần cù chịu khó và sáng tạo; thực hiện công việc đúng kỷ luật lao động của tổ chức và thực hiện đúng nội qui của cơ quan, doanh nghiệp; - Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

Giải quyết được công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

Phân loại các phế phẩm như thiết bị phần cứng máy tính, mực in,... vào đúng nơi quy định tránh ô nhiễm môi trường.

2. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp sinh viên sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp nhu cầu thiết kế quảng cáo, truyền thông, thiết kế, vận hành website. Cụ thể:

❖ Chuyên viên thiết kế đồ họa 2D

- Thiết kế dàn trang, chế bản điện tử và in ấn;
- Thiết kế giao diện cho website, ứng dụng di động;
- Thiết kế các sản phẩm phục vụ quảng cáo, truyền thông, marketing;

❖ Chuyên viên truyền thông

- Xử lý ảnh, dàn dựng video;
- Biên tập và xử lý hậu kỳ phim ảnh;
- Thiết kế và xử lý các sản phẩm đồ họa.

3. Khối lượng kiến thức và thời gian học tập:

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 2145 giờ
- Số lượng môn học, mô đun: 32 môn học
- Khối lượng học tập các môn học chung: 435 giờ
- Khối lượng học tập các môn học, mô đun chuyên môn: 1710 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 607 giờ; thực hành, thực tập: 1538 giờ

4. Tổng hợp các năng lực của ngành, nghề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	Năng lực cơ bản (năng lực chung)	
1	NLCB-01	Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản
2	NLCB-02	Duy trì sức khỏe để làm việc, có thể chơi thể thao
3	NLCB-03	Áp dụng các kiến thức về chính trị, pháp luật
4	NLCB-04	Áp dụng các kiến thức về an ninh quốc phòng
5	NLCB-05	Sử dụng tiếng Anh giao tiếp cơ bản, đọc hiểu tài liệu tiếng Anh
6	NLCB-06	Thực hiện bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên
7	NLCB-07	Triển khai các ý tưởng khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
8	NLCB-08	Hoàn thiện và phát triển bản thân, hội nhập quốc tế
9	NLCB-09	Tư duy về năng suất chất lượng và ứng dụng công nghệ số
II	Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)	
10	NLCL-01	Cài đặt các phần mềm và trang thiết bị ngoại vi phục vụ công việc thiết kế các sản phẩm đồ họa, dàn dựng video,..
11	NLCL-02	Thiết kế các sản phẩm đồ họa ứng dụng
12	NLCL-03	Thiết kế giao diện trang web, ứng dụng di động.
13	NLCL-04	Xử lý kỹ xảo, dàn dựng hậu kỳ video.
14	NLCL-05	Quản trị hệ thống website của doanh nghiệp
15	NLCL-06	Đọc và hiểu tài liệu chuyên ngành phục vụ công tác
III	Năng lực nâng cao	
16	NLNC-01	Xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu cho doanh nghiệp
17	NLNC-02	Xây dựng các sản phẩm đồ họa truyền thông, giao diện cho phần mềm và ứng dụng phục vụ nội bộ doanh nghiệp.
18	NLNC-03	Vận dụng hiệu quả công nghệ mới trong công tác chuyển đổi số của doanh nghiệp vừa và nhỏ

5. Nội dung chương trình:

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung	19(11,8)	435	157	255	23
MH01	Giáo dục Chính trị	5(5,0)	75	41	29	5
MH02	Pháp luật	2(2,0)	30	18	10	2
MH03	Tin học	3(1,2)	75	15	58	2
MH04	Tiếng Anh 1	2(1,1)	60	21	36	3
MH05	Tiếng Anh 2	2(1,1)	60	21	36	3
MH06	Giáo dục thể chất 1	1(0,1)	30	3	25	2
MH07	Giáo dục thể chất 2	1(0,1)	30	2	26	2
MH08	Giáo dục Quốc phòng và an ninh	3(1,2)	75	36	35	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	70(30,40)	1710	450	1186	74
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	21(11,10)	465	165	279	21
MH09	Thiết kế hình ảnh với Photoshop	3(1,2)	75	15	57	3
MH10	Luật xa gần và bố cục trong thiết kế đồ họa	3(2,1)	60	30	27	3
MH11	Lập trình cơ bản	3(1,2)	75	15	57	3
MH12	Màu sắc	3(2,1)	60	30	27	3
MH13	Cơ sở dữ liệu	3(2,1)	60	30	27	3
MH14	Thiết kế minh họa với Illustrator	3(1,2)	75	15	57	3
MH15	Thiết kế web cơ bản	3(2,1)	60	30	27	3
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	43(16,27)	1110	240	824	46
MH16	Ngoại ngữ chuyên ngành	3(2,1)	60	30	28	2

Mã MH	Tên môn học	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MH17	Thiết kế đồ họa động 3D	3(1,2)	75	15	56	4
MH18	Marketing căn bản	2(1,1)	45	15	27	3
MH19	Chế bản điện tử với InDesign	2(1,1)	45	15	27	3
MH20	Xử lý kỹ xảo với After Effects	3(1,2)	75	15	56	4
MH21	Nhiếp ảnh và xử lý ảnh	3(1,2)	75	15	57	3
MH22	Thiết kế web nâng cao	3(1,2)	75	15	57	3
MH23	Thiết kế hoạt hình 3D	3(1,2)	75	15	58	2
MH24	Xử lý hậu kỳ với Adobe Premier	3(1,2)	75	15	56	4
MH25	Digital marketing	2(1,1)	45	15	27	3
MH26	Hành chính văn phòng	3(2,1)	60	30	27	3
MH27	Thiết kế đa truyền thông	3(1,2)	75	15	56	4
MH28	Chuyên đề 1: Dự án – Mỹ thuật đa phương tiện	3(1,2)	75	15	56	4
MH29	Chuyên đề 2: Dự án – Thiết kế website thương mại	3(1,2)	75	15	56	4
MH30	Thực tập cuối khóa	4(0,4)	180	0	180	0
	Nhóm môn tự chọn 1 (Chọn 1 trong 2 môn sau):	3(1,2)	75	15	56	4
MH31	Lập trình web	3(1,2)	75	15	56	4
MH32	Thiết kế phối cảnh 3D	3(1,2)	75	15	56	4
	Nhóm môn tự chọn 2 (Chọn 1 trong 2 môn sau):	3(2,1)	60	30	27	3
MH33	Xây dựng thương hiệu và marketing	3(2,1)	60	30	27	3
MH34	Thiết kế bao bì và Kỹ thuật in	3(2,1)	60	30	27	3
Tổng cộng		89(41,48)	2145	607	1441	97

6. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

6.1. Tổ chức giảng dạy các môn học:

Các môn học chung bắt buộc sử dụng chương trình khung và nội dung đào tạo do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện;

Môn học Giáo dục quốc phòng sẽ được bố trí vào thời điểm thích hợp theo thỏa thuận hợp tác liên kết đào tạo của nhà trường và đơn vị có chức năng đào tạo;

Sinh viên phải đăng ký học các môn học trong chương trình đào tạo;

Vào học kỳ đầu tiên của khóa học, nhà trường sẽ bố trí một buổi sinh hoạt chuyên đề hoặc tham gia kiến tập thực tế tại doanh nghiệp nhằm giúp cho sinh viên định hình với nghề nghiệp trong tương lai.

Sinh viên phải đăng ký học các môn học: Chuyên đề 1: Dự án – Mỹ thuật đa phương tiện, Chuyên đề 2: Dự án – Thiết kế website thương mại và tích lũy tối thiểu trên 50 tín chỉ mới được đăng ký môn học Thực tập cuối khóa.

6.2. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra kết thúc môn học, mô đun:

Giảng viên có trách nhiệm công bố kết quả điểm hệ số 1, hệ số 2, số tiết tham gia học tập của người học và hình thức thi kết thúc môn học chậm nhất trong buổi học cuối cùng của môn học;

Thời gian kiểm tra kết thúc môn học và kết quả xét dự thi kết thúc môn học được nhà trường thông báo cho người học chậm nhất là 01 tuần trước khi kiểm tra kết thúc môn học.

6.3. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

Người học phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo;

Đạt trình độ ngoại ngữ, tin học chuẩn đầu ra theo quy định của trường;

Đạt chứng chỉ giáo dục quốc phòng và thể chất;

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp;

Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành theo quy định của trường.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Tú

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Hồ Nguyên Cúc Phương

TRƯỞNG KHOA

Trương Tấn Lộc

SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo quyết định số 809/QĐ-CDKT ngày 09 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế TP. Hồ Chí Minh)

Tên ngành: Đồ họa đa phương tiện

Mã ngành: 6480108

HỌC KỲ 1	HỌC KỲ 2	HỌC KỲ 3	HỌC KỲ 4	HỌC KỲ 5	HỌC KỲ PHỤ
Các môn học chung/ Cơ sở		Các môn học cơ sở/ chuyên mồi		Các môn học chuyên môn	
Pháp luật 2(2,0)	Giáo dục chính trị 5(5,0)	Thiết kế web cơ bản 3(2,1)	Thiết kế Web nâng cao 3(1,2)	Chuyên đề 1: Dự án - Mỹ thuật đa phương tiện 3(1,2)	THỰC TẬP CUỐI KHÓA 4(0,4)
Tin học 3(1,2)	Cơ sở dữ liệu 3(2,1)	Marketing căn bản 2(1,1)	Nhiếp ảnh và xử lý ảnh 3(1,2)	Chuyên đề 2: Dự án - Thiết kế website thương mại 3(1,2)	
Thiết kế hình ảnh với Photoshop 3(1,2)	Màu sắc 3(2,1)	Thiết kế đồ họa động 3D 3(1,2)	Thiết kế hoạt hình 3D 3(1,2)	Môn Học Tự Chọn (3 tín chỉ) Lập trình Web 3(1,2)	
Lập trình cơ bản 3(1,2)	Thiết kế minh họa với Illustrator 3(1,2)	Xử lý kỹ xảo với After Effects 3(1,2)	Xử lý hậu kỳ với Adobe Premier 3(1,2)	Thiết kế phối cảnh 3D 3(1,2)	
Lượt sa gôn và bộ cuc trong thiết kế đồ họa 3(2,1)	Giáo dục QPAN 3(1,2)	Chế bản điện tử với InDesign 2(1,1)	Digital marketing 2(1,1)	Thiết kế đa truyền thông 3(1,2)	
Tiếng Anh 1 2(1,1)	Tiếng Anh 2 2(1,1)	Ngoại ngữ chuyên ngành 3(2,1)	Hành chính văn phòng 3(2,1)	Môn Học Tự Chọn (3 tín chỉ) Xây dựng thương hiệu và Marketing 3(2,1)	
Giáo dục thể chất 1 1(0,1)	Giáo dục thể chất 2 1(0,1)			Thiết kế bao bì và kỹ thuật in 3(2,1)	
18	20	16	17	15	

BẢNG MA TRẬN CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo quyết định số 809/QĐ-CDKT ngày 09 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế TP. Hồ Chí Minh)

I. Mục tiêu đào tạo:

1. Kiến thức:

- 1.1. Đọc hiểu các tài liệu chuyên môn nước ngoài cần thiết được biên soạn bằng tiếng Anh, và có thể bổ sung thêm tiếng Hàn, tiếng Trung;
- 1.2. Trình bày và sử dụng được kiến thức về một số hệ thống sản xuất hiện đại và hệ thống sản xuất các sản phẩm đồ họa, các kiến thức về quy trình sản xuất một sản phẩm đồ họa;
- 1.3. Trình bày được kiến thức về tạo hình mỹ thuật, kiến thức về đường, hình, khối và một số vấn đề mỹ thuật liên quan;
- 1.4. Trình bày được các kiến thức cơ bản về đồ họa, đồ họa công nghiệp;
- 1.5. Trình bày được kiến thức chung về ảnh số, các hệ màu trên máy tính, các kỹ thuật biến đổi ảnh và các thao tác với ảnh số, quy trình phục chế ảnh, xử lý hậu kỳ;
- 1.6. Trình bày được các kiến thức và các kiến thức cơ bản về: phạm vi ứng dụng của chế bản điện tử, bộ nhận diện thương hiệu và các công cụ tạo lập các chế bản ngắn, đơn giản, tổ chức và sắp xếp chế bản của một ấn phẩm;
- 1.7. Trình bày được kiến thức cơ bản về mạng máy tính và Internet; về đồ họa trên vi tính;
- 1.8. Xác định được kiến thức cơ bản liên quan đến dịch vụ web và thiết kế giao diện website, ứng dụng điện thoại di động, nhân vật game;
- 1.9. Trình bày được kiến thức về mỹ thuật và tạo hình 2D và 3D;
- 1.10. Xác định được các kiến thức cơ sở về mỹ thuật, thẩm mỹ, các kiến thức về ánh sáng chụp ảnh, cấu tạo máy ảnh, sử dụng máy ảnh cơ học và máy ảnh số;
- 1.11. Xác định được các kiến thức cơ bản và nguyên lý hoạt động cũng như cách sử dụng một số thiết bị ngoại vi số;
- 1.12. Xác định được cách dựng sản phẩm đa phương tiện, tích hợp các dữ liệu thu thập, theo kịch bản; kỹ năng thu thập dữ liệu thực tế phục vụ cho việc dựng phim, biên tập âm thanh;



1.13. Xác định đúng các tiêu chuẩn an toàn lao động;

1.14. Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định..

2. Kỹ năng:

2.1. Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định;

2.2. Phân tích, tổ chức và thực hiện đúng qui trình vệ sinh các trang thiết bị cũng như kỹ năng sử dụng thiết bị an toàn lao động, kỹ năng đảm bảo an toàn trong lao động;

2.3. Cài đặt và sử dụng được các phần mềm dùng trong thiết kế đồ họa, phần mềm xử lý ảnh, phần mềm dựng phim, phần mềm xử lý âm thanh và video,..;

2.4. Giao tiếp, tìm hiểu và xác định được nhu cầu của khách hàng; Tư vấn được cho khách hàng; Thực hiện được sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng;

2.5. Thực hiện được việc khai thác Internet, tra cứu tài liệu tiếng Việt hoặc tiếng Anh để phục vụ cho yêu cầu công việc;

2.6. Thiết kế, hoàn thiện được các sản phẩm đồ họa như: quảng cáo trên các nền tảng website, mạng xã hội và truyền hình; thiết kế bộ nhận diện thương hiệu, trang bìa sách, dàn trang, trình bày nội dung sách, báo, tạp chí, tranh cổ động; tạo mẫu logo, tạo mẫu danh thiếp hoặc quảng cáo.

2.7. Thực hiện được việc tích hợp dữ liệu đa phương tiện; Thực hiện được biên tập, xử lý hình ảnh, video, âm thanh, quay camera, chụp ảnh, xử lý các ảnh tĩnh, ảnh động; Thiết kế đối tượng đồ họa game, hoạt hình;

2.8. Thiết kế được giao diện website và sử dụng được các kiến thức về đồ họa để thiết kế các banner truyền thông, quảng cáo trên mạng xã hội;

2.9. Thực hiện được các dịch vụ liên quan đến thiết kế đồ họa như mỹ thuật, chế bản sách báo, tạo các tranh ảnh quảng cáo, các dịch vụ liên quan đến video số, chụp ảnh số;

Kỹ năng bổ trợ (mềm):

2.10. Kỹ năng nhận thức và tư duy sáng tạo để xác định, phân tích và đánh giá thông tin trong phạm vi rộng;

2.11. Kỹ năng truyền đạt hiệu quả các thông tin, ý tưởng, giải pháp tới người khác tại nơi làm việc.

Kỹ năng Tin học, ngoại ngữ:

2.12. Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- 3.1. Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, luôn phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ: Xác định chính xác thông tin về nơi làm việc: quy mô, trang thiết bị, nhà xưởng, nội quy, quy định. Xác định đúng mục đích, yêu cầu, sản phẩm, nội quy của công việc;
- 3.2. Thực hiện trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền; thực hiện công việc cần cù chịu khó và sáng tạo; thực hiện công việc đúng kỷ luật lao động của tổ chức và thực hiện đúng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp; - Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- 3.3. Giải quyết được công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- 3.4. Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- 3.5. Phân loại các phế phẩm như thiết bị phần cứng máy tính, mực in,... vào đúng nơi quy định tránh ô nhiễm môi trường.

II. Bảng ma trận chuẩn đầu ra:

	1.1	1.2	1.3	1.4	1.5	1.6	1.7	1.8	1.9	1.10	1.11	1.12	1.13	1.14	2.1	2.2	2.3	2.4	2.5	2.6	2.7	2.8	2.9	2.10	2.11	2.12	3.1	3.2	3.3	3.4	3.5
MH01																										Chứng chỉ kỹ năng mềm	X	X	X	X	X
MH02																											X	X	X	X	X
MH03							X								X												X	X	X	X	X
MH04																			X								X	X	X	X	X
MH05																			X								X	X	X	X	X
MH06																											X	X	X	X	X
MH07																											X	X	X	X	X
MH08													X	X													X	X	X	X	X
MH09	X	X															X	X		X	X	X		X			X	X	X	X	X
MH10			X	X																							X	X	X	X	X
MH11	X																										X	X	X	X	X
MH12			X	X	X																						X	X	X	X	X
MH13	X																										X	X	X	X	X

H P
3
NH TẾ
VĨNH
H NINH

	1.1	1.2	1.3	1.4	1.5	1.6	1.7	1.8	1.9	1.10	1.11	1.12	1.13	1.14	2.1	2.2	2.3	2.4	2.5	2.6	2.7	2.8	2.9	2.10	2.11	2.12	3.1	3.2	3.3	3.4	3.5	
MH14	X	X			X												X	X		X	X	X		X			X	X	X	X	X	
MH15	X							X									X	X		X	X	X	X	X				X	X	X	X	X
MH16	X																											X	X	X	X	X
MH17	X	X							X								X	X		X	X	X		X				X	X	X	X	X
MH18																												X	X	X	X	X
MH19	X	X				X											X	X		X	X	X		X				X	X	X	X	X
MH20	X											X					X	X		X	X	X		X				X	X	X	X	X
MH21	X				X					X	X					X	X	X		X	X	X		X				X	X	X	X	X
MH22	X																X	X		X	X	X	X	X				X	X	X	X	X
MH23	X	X							X								X	X		X	X	X		X				X	X	X	X	X
MH24	X	X										X					X	X		X	X	X		X				X	X	X	X	X
MH25																												X	X	X	X	X
MH26																												X	X	X	X	X
MH27	X	X									X	X																X	X	X	X	X
MH28																												X	X	X	X	X
MH29																												X	X	X	X	X
MH30																												X	X	X	X	X
MH31	X	X															X	X		X	X	X		X				X	X	X	X	X
MH32	X	X															X	X		X	X	X		X				X	X	X	X	X
MH33																												X	X	X	X	X
MH34																	X	X		X	X	X		X			X	X	X	X	X	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG MA TRẬN MÔN HỌC TRƯỚC

(Ban hành kèm theo quyết định số 809/QĐ-CDKT ngày 09 tháng 9 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế TP. Hồ Chí Minh)

Stt	Tên môn học	Tên môn học trước	Các nội dung liên quan	Ghi chú
1	Tiếng Anh 2	Tiếng Anh 1	Tất cả các chương	
2	Giáo dục thể chất 2	Giáo dục thể chất 1	Tất cả các chương	
3	Lập trình Web	Thiết kế web cơ bản	Tất cả các chương	
4	Thiết kế bao bì và kỹ thuật in	Chế bản điện tử với InDesign	Tất cả các chương	
5	Thiết kế đa truyền thông	Thiết kế hình ảnh với Photoshop	Tất cả các chương	
6	Thiết kế phối cảnh 3D	Thiết kế hình ảnh với Photoshop	Tất cả các chương	
7	Thiết kế web nâng cao	Thiết kế web cơ bản	Tất cả các chương	
8	Nhiếp ảnh và xử lý ảnh	Thiết kế hình ảnh với Photoshop	Tất cả các chương	
9	Chế bản điện tử với InDesign	Thiết kế hình ảnh với Photoshop	Tất cả các chương	
10	Thiết kế hoạt hình 3D	Thiết kế đồ họa động 3D	Tất cả các chương	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG QUY ĐỔI MÔN HỌC THAY THẾ

(Ban hành kèm theo quyết định số ⁸⁰⁹ /QĐ-CDKT ngày ⁰⁹ tháng ⁹ năm 20²⁴
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế TP. Hồ Chí Minh)

Stt	Mã MH (cũ)	Khóa	Tên môn học (cũ)	TC	Tên môn học (mới)	Mã MH (mới)	TC	Ghi chú
1	MH01	19, 20	Giáo dục chính trị	4(3,1)	Giáo dục chính trị	MH01	5(5,0)	
2	MH04	19, 20	Ngoại ngữ (1)	3(2,1)	Tiếng Anh 1	MH04	2(1,1)	
3	MH05	19, 20	Ngoại ngữ (2)	3(2,1)	Tiếng Anh 2	MH05	2(1,1)	